

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25-12-2020

V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bình

2. Ông Lê Công Nhận

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Luyện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa:
Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 264/2020/TLST-HNGS ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Minh T (tên gọi khác Vũ Thị T), sinh năm 1969 (xin xét xử vắng mặt).

ĐKKH: Thôn T, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú : Số 24 đường H, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Bị đơn: Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1962 (xin xét xử vắng mặt).

ĐKKH và nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn trình bày: Chị và anh Vũ Xuân T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, chị tìm mọi cách để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh T.

Về con chung: Chị xác định anh chị có 02 con chung là Vũ Thanh T, sinh năm 1992 và Vũ Thùy D, sinh năm 1993. Hiện nay, cả hai con đều đã trưởng thành, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình hai bên: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Tại biên bản lấy lời khai bị đơn là anh Vũ Xuân T trình bày việc đăng ký kết hôn đúng như chị T đã khai. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc khoảng thời gian 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, xung đột. Vợ chồng ly thân từ năm 2011 đến nay, trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị T làm đơn xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

Về con chung: Anh xác định con chung như chị T đã trình bày. Hiện nay cả hai con đều đã trưởng thành, anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình hai bên: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị Minh T, đề nghị cho chị Vũ Thị Minh T ly hôn anh Vũ Xuân T. Về án phí: Chị Vũ Thị Minh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Vì vậy, HĐXX xét xử vắng mặt chị T, anh T theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị T và anh T tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị T và ý kiến của anh T, Hội đồng xét xử thấy: Sau ngày cưới, vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau, xung đột. Thực tế, vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ năm 2011; chị T không còn tình cảm với anh T nên xin ly

hôn, anh T nhất trí ly hôn. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị T, anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, xử cho chị T, anh T ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị T, anh T có 02 con chung là Vũ Thanh T, sinh năm 1992 và Vũ Thùy D, sinh năm 1993. Hiện nay cả hai con đều đã thành niên, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản, công sức, nợ chung, công sức đóng góp gia đình hai bên*: Chị T, anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Vũ Thị Minh T (tên gọi khác Vũ Thị T) ly hôn anh Vũ Xuân T.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị Minh T (tên gọi khác Vũ Thị T) phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0002007 ngày 04/11/2020 (do chị Vũ Thùy D nộp thay) tại Chi cục T hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, chị T đã T hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã V, huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tm. Hái @ảng xĐt xō s- thỀm

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục T hành án dân sự huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Tm. Hết 0202/2020
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị

Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

Tm. Húi @àng xĐt xö s¬ thÈm

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục T hành án dân sự huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị

Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nhung

